TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH HÀ** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2017/HSST

Ngày: 19- 10- 2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thuý

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Văn Khởi

2. Ông Lê Công Nhận

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà tham gia phiên tòa***: Ông Vũ Văn Tiến – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 10 năm 2017, tại Nhà văn hóa thôn Nhân Lư, xã Cẩm Chế, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm lưu động vụ án hình sự thụ lý số 90/2017/HSST ngày 02 tháng 10 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92 ngày 06 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Đỗ Xuân L, sinh ngày 06-5-1999;

ĐKHKTT tại thôn Đ, xã T, huyện H, tỉnh D; nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; Con ông Đỗ Xuân D, sinh năm 1970 và con bà Dương Thị L1 sinh năm 1968; tiền án tiền sự: Chưa; bị cáo bị tạm giam từ ngày 30/5/2017 đến nay tại Trại tạm giam Kim Chi, Công an tỉnh Hải Dương, trong vụ án khác(có mặt).

Nhân thân: Bản án số 14/2016/HSST ngày 19/4/2016, Toà án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm h khoản 1 Điều 48; Điều 69; Điều 74 Bộ luật hình sự. Xử phạt Đỗ Xuân L 06 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt thi hành án về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Bị cáo nộp án phí hình sự ngày 16/6/2016, chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/12/2016.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-XPHC, ngày 11/12/2014, Công an huyện Thanh Hà xử phạt cảnh cáo về hành vi chiếm giữ trái phép tài sản của người khác.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 22/QĐ-XPHC, ngày 12/02/2015, Công an huyện Thanh Hà xử phạt cảnh cáo về hành vi đánh bạc.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 59 ngày 25/7/2017, Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà xử phạt L 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.Thời hạn tính từ ngày 30/5/2017(hiện đang chấp hành án).

Người bị hại:

- Anh Nguyễn Tiến C, sinh năm 2000; trú tại: Thôn C, xã T, huyện H, tỉnh D.

Người đại diện hợp pháp của anh C: Ông Nguyễn Văn G, sinh năm 1974; trú tại: Thôn C, xã T, huyện H, tỉnh D.

Đều vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Hoàng Văn N, sinh năm 1969; trú tại: Thôn L, xã A, huyện H, tỉnh D (vắng mặt).

Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Thanh C1, sinh năm 1946; trú tại: Thôn D, xã T, huyện H, tỉnh D (vắng mặt).

- Anh Nguyễn Đức G1, sinh năm 1994; trú tại: 14/207 Điện Biên Phủ, phường B, TP H, tỉnh D (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Xuân L và Nguyễn Tiến C có biết nhau từ trước. Khoảng 06 giờ ngày 18-3-2017, L đi bộ đến quán Internet Lương Sơn Bạc ở thôn Đ, xã T, huyện H do anh Nguyễn Đức G1 làm quản lý mục đích chơi điện tử. L gặp C đang ngồi chơi điện tử ở quán và dựng xe đạp điện nhãn hiệu Ngọc Hà mầu vàng đen biển số 34MDD1- 054.13 ở cửa quán. Do không có tiền tiêu, Lộc nảy sinh ý định chiếm đoạt xe của C. L hỏi mượn xe của C để về nhà cất đồ, C đồng ý đưa chìa khóa xe cho L. Sau khi nhận chìa khóa, L điều khiển xe đến nhà ông Hoàng Văn N ở xã A, huyện Thanh Hà hỏi vay 2.000.000đ và để xe làm tin. Sau đó L bỏ trốn khỏi địa phương và tiêu xài hết số tiền trên. Anh C không thấy L trả xe đã nhiều lần gọi điện thoại cho Lộc nhưng không được.

Kết luận định giá tài sản số 09 ngày 28-3-2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thanh Hà kết luận: Chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Ngọc Hà mầu vàng đen, biển số 34MDD1- 054.13 giá trị 8.050.000đ.

Anh C đã nhận lại chiếc xe đạp điện, không còn yêu cầu gì; ông Nhật không đề nghị L hoàn trả 2.000.000đ.

Tại bản cáo trạng số 97/CT-VKS ngày 29-9-2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà truy tố Đỗ Xuân L về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Xuân L phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Áp dụng khoản1 Điều 139; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33, Điều 51; Điều 69; khoản 1 Điều 74 Bộ luật hình sự; Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Xuân L từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Tổng hợp với 09 tháng tù của bản án số 59 ngày 25/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 18 đến 21 tháng tù. Thời hạn tính từ ngày 30-5-2017; Không áp dụng hình phạt bổ sung; truy thu của bị cáo L 2.000.000đ sung quỹ nhà nước. Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Tại phiên tòa vắng mặt anh C, ông N mặc dù đã được Tòa án giao giấy triệu tập hợp lệ. Căn cứ Điều 191 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của anh C, ông N và những người làm chứng tại cơ quan điều tra; phù hợp vật chứng thu giữ được và kết luận định giá tài sản số 09 ngày 28-3-2017, có đủ cơ

sở kết luận: Do có ý định chiếm đoạt tài sản từ tr□ớc, khoảng 06 giờ ngày 18-3-2017, tại quán Internet Lương Sơn Bạc ở thôn Đ, xã T, huyện H, tỉnh D, Đỗ Xuân L đã nói dối anh Nguyễn Tiến C m□ợn xe đạp điện nhãn hiệu Ngọc Hà màu vàng đen, biển số 34MDD1- 054.13, trị giá 8.050.000đ để về nhà cất đồ, nh□ng ngay sau khi nhận đ□ợc xe, L mang đi cầm làm tin để vay 2.000.000đ, chi tiêu cá nhân. Hành vi của bị cáo L đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của anh C đ□ợc Nhà n□ớc bảo vệ. Với thủ đoạn nói dối m□ợn xe của anh C để về cất đồ khiến anh C tin là thật nên đã giao xe cho bị cáo một cách hợp pháp. Chính sự gian dối này là ph□ơng thức để bị cáo chiếm đoạt đ□ợc chiếc xe đạp điện của anh C. Bị cáo là ng□ời có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ đ□ợc hành vi của mình là vi phạm pháp luật nh□ng vì mục đích vụ lợi, bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Xét về hành vi và giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt đã đủ yếu tố cấu thành tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Thanh Hà truy tố bị cáo Đỗ Xuân L về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của anh C, mà còn gây ảnh h□ởng xấu đến trật tự trị an trong địa bàn xã Tiền Tiến, huyện Thanh Hà. Bản thân bị cáo đã từng bị xét xử về tội chiếm đoạt nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội một lần nữa, do vậy cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung.

Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội; khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Tại bản án số 14/2016/HSST ngày 19-4-2016, Toà án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Bị cáo nộp án phí ngày 16-6-2016 và chấp hành xong hình phạt tù ngày 07-12-2016. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là vị thành niên và thực hiện tội phạm ít nghiêm trọng; Theo Nghị Quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về hướng dẫn áp dụng những tình tiết có lợi cho bị cáo và khoản 1 Điều 107 Bộ luật hình sự 2015 thì trong trường hợp này bị cáo L được coi là không có án tích.

Đối với bản án số 59 ngày 25-7-2017, Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Hành vi trộm cắp trong vụ án này thực hiện vào ngày 11/5/2017, tức là thực hiện sau hành vi lừa đảo chiếm đoạt xe đạp điện của anh C. Mặc dù bản án số 59 đã có hiệu lực pháp luật nhưng không làm căn cứ tính tái phạm cho bị cáo trong vụ án này. Do vậy, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Hiện nay bị cáo đang phải chấp hành hình phạt 09 tháng tù của bản án số 59 ngày 25-7-2017của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà mà lại bị xét xử về tội đã phạm trước khi có bản án số 59; Căn cứ khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, sau khi quyết định hình phạt đối với tội đang bị xét xử, Hội đồng xét xử tổng hợp hình phạt chung cả 2 bản án buộc bị cáo phải chấp hành.

Bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

- Về trách nhiệm dân sự: Anh C nhận lại tài sản không có yêu cầu bồi thường nên không phải giải quyết.

Ông Hoàng Văn N khi cầm tài sản cho bị cáo vay tiền không biết là tài sản do phạm tội mà có nên không phải chịu trách nhiệm hình sự. Nay ông N không yêu cầu bị cáo hoàn trả 2.000.000đ. Xét việc không yêu cầu bị cáo trả lại tiền của ông N là tự nguyện, Hội đồng xét xử chấp nhận; Tuy nhiên đối với số tiền 2.000.000đ bị cáo được hưởng lợi từ việc phạm tội, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố Bị cáo Đỗ Xuân L phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33; khoản 1 Điều 51; Điều 69; khoản 1 Điều 74 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Đỗ Xuân L 12(*Mười hai)* tháng tù; Tổng hợp với 09(*Chín*) tháng tù của bản án số 59 ngày 25-7-2017 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà; Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 2 bản án là 21 (*Hai mươi mốt)* tháng tù. Thời hạn tính từ ngày 30-5-2017.

2**. Biện pháp tư pháp**: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự.

Truy thu của bị cáo Đỗ Xuân L 2.000.000đ sung sũy Nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nếu bị cáo không thi hành khoản tiền trên thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm nộp. Lãi suất phát sinh do chậm nộp theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

3.**Về án phí**: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016;

Bị cáo Đỗ Xuân L phải chịu 200.000^{đ} án phí sơ thẩm hình sự

4. **Quyền kháng cáo**: Áp dụng Điều 231, Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án hoặc quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đoàn Thị Thúy

Nơi nhận:
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Thanh Hà;.
- Công an huyện Thanh Hà;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Bị cáo; bị hại, Người có quyền lợi LQ
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu VP

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thị Thúy

Nơi nhận:
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Thanh Hà;.
- Công an huyện Thanh Hà;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Bị cáo; bị hại, Người có quyền lợi LQ
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đoàn Thị Thúy

- Lưu VP

HỘI THẨM NHÂN DÂN PHIÊN TÒA

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH HÀ** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2017/HSST

Ngày: 19- 10- 2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thuý

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Văn Khởi

2. Ông Lê Công Nhận

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát*** nhân dân huyện Thanh Hà tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Tiến – Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà.

Ngày 19 tháng 10 năm 2017, tại Nhà văn hóa thôn Nhân Lư, xã Cẩm Chế, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm lưu động vụ án hình sự thụ lý số 90/2017/HSST ngày 02 tháng 10 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92 ngày 06 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Đỗ Xuân Lộc, sinh ngày 06-5-1999;

ĐKHKTT tại thôn Đông Phan, xã Tân An, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp không; Trình độ văn hóa 6/12; dân tộc kinh; Con ông Đỗ Xuân Dội, sinh năm 1970 và con bà Dương Thị Loan, sinh năm 1968; tiền án tiền sự: chưa; bị cáo bị

tạm giam từ ngày 30/5/2017 đến nay tại Trại tạm giam Kim Chi, Công an tỉnh Hải Dương, trong vụ án khác(có mặt).

Nhân thân: Bản án số 14/2016/HSST ngày 19/4/2016, Toà án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm h khoản 1 Điều 48; Điều 69; Điều 74 Bộ luật hình sự. Xử phạt Đỗ Xuân Lộc 06 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt thi hành án về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Bị cáo nộp án phí hình sự ngày 16/6/2016, chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/12/2016.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-XPHC, ngày 11/12/2014, Công an huyện Thanh Hà xử phạt cảnh cáo về hành vi chiếm giữ trái phép tài sản của người khác.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 22/QĐ-XPHC, ngày 12/02/2015, Công an huyện Thanh Hà xử phạt cảnh cáo về hành vi đánh bạc.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 59 ngày 25/7/2017, Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà xử phạt Lộc 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.Thời hạn tính từ ngày 30/5/2017(hiện đang chấp hành án).

Người bị hại:

- Anh Nguyễn Tiến Cương, sinh năm 2000; trú tại: Thôn Cập Thượng, xã Tiền Tiến, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện hợp pháp của anh Cương: Ông Nguyễn Văn Giáp, sinh năm 1974; trú tại: Thôn Cập Thượng, xã Tiền Tiến, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

Đều vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Hoàng Văn Nhật, sinh năm 1969; trú tại: Thôn Hoàng Lai, xã An Lương, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương(vắng mặt).

Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Thanh Cường, sinh năm 1946; trú tại: Thôn Du Tái, xã Tiền Tiến, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương(vắng mặt).

- Anh Nguyễn Đức Gia, sinh năm 1994; trú tại: 14/207 Điện Biên Phủ, phường Bình Hàn, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Xuân Lộc và Nguyễn Tiến Cương có biết nhau từ trước. Khoảng 06 giờ ngày 18-3-2017, Lộc đi bộ đến quán Internet Lương Sơn Bạc ở thôn Đông Phan, xã Tân An, huyện Thanh Hà do anh Nguyễn Đức Gia làm quản lý mục đích chơi điện tử. Lộc gặp Cương đang ngồi chơi điện tử ở quán và dựng xe đạp điện nhãn hiệu Ngọc Hà mầu vàng đen biển số 34MDD1- 054.13 ở cửa quán. Do không có tiền tiêu, Lộc nảy sinh ý định chiếm đoạt xe của Cương. Lộc hỏi mượn xe của Cương để về nhà cất đồ, Cương đồng ý đưa chìa khóa xe cho Lộc. Sau khi nhận chìa khóa, Lộc điều khiển xe đến nhà ông Hoàng Văn Nhật ở xã An Lương, huyện Thanh Hà hỏi vay 2.000.000đ và để xe làm tin. Sau đó Lộc bỏ trốn khỏi địa phương và tiêu xài hết số tiền trên. Anh Cương không thấy Lộc trả xe đã nhiều lần gọi điện thoại cho Lộc nhưng không được.

Kết luận định giá tài sản số 09 ngày 28-3-2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thanh Hà kết luận: Chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Ngọc Hà mầu vàng đen, biển số 34MDD1- 054.13 giá trị 8.050.000đ.

Anh Cương đã nhận lại chiếc xe đạp điện, không còn yêu cầu gì; ông Nhật không đề nghị Lộc hoàn trả 2.000.000đ.

Tại bản cáo trạng số 97/CT-VKS ngày 29-9-2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà truy tố Đỗ Xuân Lộc về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Xuân Lộc phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Áp dụng khoản1 Điều 139; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33, Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Xuân Lộc từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Tổng hợp với 09 tháng tù của bản án số 59 ngày 25/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 18 đến 21 tháng tù. Thời hạn tính từ ngày 30-5-2017; Không áp dụng hình phạt bổ sung; Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Tại phiên tòa vắng mặt anh Cương, ông Nhật mặc dù đã được Tòa án giao giấy triệu tập hợp lệ. Căn cứ Điều 191 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của anh Cương, ông Nhật và những người làm chứng tại cơ quan điều tra; phù hợp vật chứng thu giữ được và kết luận định giá tài sản số 09 ngày 28-3-2017, có đủ cơ sở kết luận: Do có ý định chiếm đoạt tài sản từ tr□ớc, khoảng 06 giờ ngày 18-3-2017, tại quán Internet Lương Sơn Bạc ở thôn Đông Phan, xã Tân An, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, Đỗ Xuân Lộc đã nói dối anh Nguyễn Tiến Cương m□ợn xe đạp điện nhãn hiệu Ngọc Hà màu vàng đen, biển số 34MDD1-054.13, trị giá 8.050.000đ để về nhà cất đồ, nh□ng ngay sau khi nhận đ□ợc xe, Lộc mang đi cầm làm tin để vay 2.000.000đ, chi tiêu cá nhân. Hành vi của bị cáo Lộc đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của anh Cương đ□ợc Nhà n□ớc bảo vệ. Với thủ đoạn nói dối m□ợn xe của anh Cương để về cất đồ khiến anh Cương tin là thật nên đã giao xe cho bị cáo một cách hợp pháp. Chính sự gian dối này là ph□ơng thức để bị cáo chiếm đoạt đ□ợc chiếc xe đạp điện của anh Cương. Bị cáo là ng□ời có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ đ□ợc hành vi của mình là vi phạm pháp luật nh□ng vì mục đích vụ lợi, bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Xét về hành vi và giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt đã đủ yếu tố cấu thành tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Thanh Hà truy tố bị cáo Đỗ Xuân Lộc về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của anh Cương, mà còn gây ảnh h□ởng xấu đến trật tự trị an trong địa bàn xã Tiền Tiến, huyện Thanh Hà. Bản thân bị cáo đã từng bị xét xử về tội chiếm đoạt nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân

mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội một lần nữa, do vậy cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung.

Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội; khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Tại bản án số 14/2016/HSST ngày 19-4-2016, Toà án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Bị cáo nộp án phí ngày 16-6-2016 và chấp hành xong hình phạt tù ngày 07-12-2016. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là vị thành niên và thực hiện tội phạm ít nghiêm trọng; Theo Nghị Quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về hướng dẫn áp dụng những tình tiết có lợi cho bị cáo và khoản 1 Điều 107 Bộ luật hình sự 2015 thì trong trường hợp này bị cáo Lộc được coi là không có án tích.

Đối với bản án số 59 ngày 25-7-2017, Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Hành vi trộm cắp trong vụ án này thực hiện vào ngày 11/5/2017, tức là thực hiện sau hành vi lừa đảo chiếm đoạt xe đạp điện của anh Cương. Mặc dù bản án số 59 đã có hiệu lực pháp luật nhưng không làm căn cứ tính tái phạm cho bị cáo trong vụ án này. Do vậy, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Hiện nay bị cáo đang phải chấp hành hình phạt 09 tháng tù của bản án số 59 ngày 25-7-2017của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà mà lại bị xét xử về tội đã phạm trước khi có bản án số 59; Căn cứ khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, sau khi quyết định hình phạt đối với tội đang bị xét xử, Hội đồng xét xử tổng hợp hình phạt chung cả 2 bản án buộc bị cáo phải chấp hành.

Bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

- Về trách nhiệm dân sự: Anh Cương nhận lại tài sản không có yêu cầu bồi thường nên không phải giải quyết.

Ông Hoàng Văn Nhật khi cầm tài sản cho bị cáo vay tiền không biết là tài sản do phạm tội mà có nên không phải chịu trách nhiệm hình sự. Nay ông Nhật không yêu cầu bị cáo hoàn trả 2.000.000đ. Xét việc không yêu cầu bị cáo trả lại tiền của ông Nhật là tự nguyện, Hội đồng xét xử chấp nhận; Tuy nhiên đối với số tiền 2.000.000đ bị cáo được hưởng lợi từ việc phạm tội, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố Bị cáo Đỗ Xuân Lộc phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33; khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Đỗ Xuân Lộc 12(*Mười hai)* tháng tù; Tổng hợp với 09(*Chín*) tháng tù của bản án số 59 ngày 25-7-2017 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà; Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 2 bản án là 21(*Hai mươi mốt)* tháng tù. Thời hạn tính từ ngày 30-5-2017.

2**.Biện pháp tư pháp**: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự.

Truy thu của bị cáo Đỗ Xuân Lộc 2.000.000đ sung sũy Nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nếu bị cáo không thi hành khoản tiền trên thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm nộp. Lãi suất phát sinh do chậm nộp theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

3.**Về án phí**: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016;

Bị cáo Đỗ Xuân Lộc phải chịu 200.000^{đ} án phí sơ thẩm hình sự

4. **Quyền kháng cáo**: Áp dụng Điều 231, Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Tr□ờng hợp bản án hoặc quyết định đ□ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ng□ời đ□ợc thi hành án dân sự, ng□ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c□ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,

7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ□ợc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Thanh Hà;.
- Công an huyện Thanh Hà;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Bị cáo; bị hại, Người có quyền lợi LQ
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu VP

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thị Thúy

HỘI THẨM NHÂN DÂN PHIÊNTÒA

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA